Quyển 22 (Kinh số 576 - 603)

Kinh Tạp A-Hàm (HT Thiện Siêu & HT Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

KINH TẠPA-HÀM 469

Thế Tôn nói: "Năm hạ phần kiết sử, Ta không thấy có ngã, chẳng tự thấy một kiết sử nào mà chẳng đoạn. Nếu kiết sử chẳng đoạn thì còn sanh lại đời này.95 Ngay lúc ây trưởng giả từ giường năm, ngôi kiêt-già? chánh niệm và nói kệ: Chứa r thức ăn đã chứa, Rộng độ các hoạn nạn, BỐ thí tăng ruộng phước, Vun trông năm chủng lực. Vì mong muôn nghĩa ây, Người tục sống tại nhà, Ta đều được lợi này, Đã khỏi các thứ nạn. Thế gian không học đạo, Xa lìa các hoạn nạn, ___ 9 v •

Sanh vui biết ít nạn, Tùy thuận Đăng chánh giác Cúng dường người trì giới, Khéo tu các Phạm hạnh, Lậu tận A-la-hán, Và Thanh văn ẩn sĩ. Nhận thức được siêu việt, Trên các cõi thù thắng, Thường làm việc bố thí, Liền đạt được quả lớn. Quen bố thí nhiều cách, Ban bố ruộng phước lành, Nơi đời này mạng chung, Hóa sanh về cõi trời. Năm dục được đầy đủ, Tâm vô lượng mừng vui, Được báo vi diệu này, Vì không tâm keo bẩn, A e

Thọ sanh ở nơi nào, Đêu luôn được vui vẻ. Trưởng giả Chất-đa-la nói kệ này xong, liền mạng chung, sanh về cõi Vô Phiền Nhiệt thiên. Bấy giờ, thiên tử Chất-đa-la nghĩ rằng: "Ta không nên dừng lại ở đây mà nên đến Diêm-phù-đề lễ bái các Thượng tọa Ty-kheo.^ Trong khoảnh khắc nhanh như người lực sĩ co duỗi cánh tay, dùng sức thiên thần hiện đến rừng Am-la, phóng ánh sáng từ thân trời, chiếu sáng khắp rừng Am-la. Khi ây có Tỳ-kheo kia, ban đêm ra khỏi phòng đi kinh hành nơi đát trông, trông thây ánh sáng kỳ diệu, chiếu khắp rừng cây, liền nói kệ: Sắc trời nào vi diệu, Trụ ở giữa hư không, Giống như núi vàng rực, Ánh sáng Diêm-phù-đề? Thiên tử Chất-đa-la nói kệ đáp: Tôi là vua trời người Là đệ tử Cù-đàm Trong rừng Am-la này Trưởng giả Chất-đa-la Nhờ tịnh giới đầy đủ Hệ niệm tự tịch tinh Thân giải thoát đầy đủ, Thân trí tuệ cũng thế Toi biêt pháp nen đen Nhân giả cần nên biết Nên nơi Niết-bàn kia Pháp này pháp như thế. Thiên tử Chất-đa-la nói kệ xong, liền biến mất.

KINH SỐ 576 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc.

470 KINH TẠPA-HÀM

Bấy giờ, có một thiên tử dung nhan tuyệt diệu, cuối đêm đi đến chỗ Phật; cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, thân tỏa hào quang chiếu sáng khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Vi thiên tử kia nói kệ bạch Phật: 9

Chăng ở rừng Nan-đà, Trọn chẳng được khoái lạc,
Trong cung trời Đao-lợi, Được danh ximg Thiên đế.
Bây giơ, Thê Ton noi kệ đáp:
Trẻ con, người nào biết, Điều A-la-hán nói,
Tất cả hành vô thường, Đây là pháp sanh diệt,
Đã sanh rồi lại diệt, Được tịnh diệt là vui.

Lúc ấy, thiên tử ấy lại nói kệ:
Lâu thấy Bà-la-môn5 Chóng đắc Bát-niết-bàn,
Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.
Thiên tử ấy sau khi nghe Phật dạy xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân
Phật rồi liền biến mất.

KINH SỐ 577 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có một thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà5 vườn Cấp Cô Đọc. Bây giờ, vị thiên tử kia liên nói kệ: Đoạn tất cả xiềng xích, Mâu-ni không có nhà, Mặc áo tu giáo hóa. Ta sẽ nói lành thay! LÚC áy, The Ton noi kẹ đáp: Tất cả loài chúng sanh, Thảy cùng ràng buộc nhau, Kia có người trí tuệ, Ai chẳng khởi thương xót. Thiện Thệ vì thương xót, Thường dạy dỗ chúng sanh, Ông thương xót chúng sanh, Đó là đúng như pháp. Ke đó, thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn? Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Sau khi nghe Phật dạy, thiên tử kia hoan hỷ, tùy hỷ, rồi liền biến mất.

KINH SỐ 578 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà5 trong vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng, chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Vi thiên tử kia liền nói kệ: Thường tập lòng hổ thẹn, Người này luôn luôn có, Hay xa lìa điều ác, Như ngựa lành thấy roi. Bay giơ, Thê Tôn noi kệ: Thường tập lòng hổ thẹn, Người này thật ít có, Nay xa lìa điều ác, Như ngựa lành thấy roi. Vị thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy sau khi nghe Phật nói kệ xong, hoan hỷ? tùy hỷ? cúi đầu lễ Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 579 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Chẳng gần gũi Chánh pháp, Ưa đắm các tà kiến, Ngủ mê chẳng tự biết, Nhiều kiếp tâm được ngộ. Bay giơ, Thê Ton noi kệ đáp: Chuyên tu nơi Chánh pháp, Xa lìa nghiệp bất thiện, Là La-hán lậu tận, Đời hiểm ác bình đẳng. Thiên tử kia nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn? Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử sau khi nghe Phật nói xong, hoan hy, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 580 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ây noi kẹ:

9 .
Nhờ pháp khéo điều phục, Chăng theo các tà kiên,
Tuy còn đắm ngủ say, Có thể tùy thời ngộ.
The Ton noi kê đáp lại:
Nêu nhờ pháp điêu phục, Chăng theo các tà kiên,
Không biết đã cứu cánh, Hay độ thoát ân ái.
Thiên tử kia lại nói kệ:
Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn,
Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.
Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ5 cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.
KINH SỐ 581 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Khi ây? thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Nếu Tỳ-kheo La-hán, Việc mình đã làm xong, Tất cả lậu dứt sạch, Giữ lấy thân sau rốt, Xác định nói có ngã, Và nói ngã sở không? Bây giờ, The Ton noi kê đáp: Nếu Tỳ-kheo La-hán, Việc mình đã làm xong, Các hữu lậu đã sạch, Chỉ còn thân sau cùng, Giả sử còn nói ngã, Ngã sở cũng không lỗi. Thiên tử lại nói kệ đáp: Nếu Tỳ-kheo La-hán, Việc mình đã làm xong, Tất cả lậu hết sạch, Chỉ còn thân sau cùng, Tâm nương nơi ngã mạn, Mà nói là có ngã, Và nói về ngã sở, Có nói như thế không? Bay giơ, The Ton noi kẹ đáp: Đã lìa nơi ngã mạn, Không còn tâm ngã mạn, Siêu việt ngã, ngã sở, Ta nói là lậu tận, Đối ngã, ngã sở kia, Tâm trọn chẳng chấp trước, Hiểu danh tự thế gian, Bình đẳng giả danh nói. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.

KINH TẠPA-HÀM 473

Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ5 tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 582 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng, chiếu sáng khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ bạch Phật: Nếu Tỳ-kheo La-hán, Lậu tận còn thân sau, Có thể nói có ngã, Và nói ngã sở chăng? The Ton noi kẹ đáp: Nếu Tỳ-kheo La-hán, Lậu tận còn thân sau, Cũng nói là có ngã, Và nói có ngã sở. Thiên tử kia lại nói kệ: Nếu Tỳ-kheo La-hán? Việc mình đã làm xong, Đã sạch các hữu lậu, Chỉ còn thân sau cùng, Sao còn nói có ngã, Và nói có ngã sở? The Ton nói kẹ đáp: Nếu Tỳ-kheo La-hán, Việc mình đã làm xong, Tất cả lậu hết sạch, Chỉ còn thân sau cùng, Nói ta sạch các lậu? Cũng chẳng chấp ngã sở, Hiểu danh tự thế gian, Bình đẳng giả danh nói. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 583 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có a-tu-la vương La-hầu-la che Nguyệt thiên tử. Khi ấy, các vị Nguyệt thiên tử đều sợ hãi, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui đứng một bên và nói kệ khen ngợi Phật: Nay lễ Toi Thắng Giác, Hay thoát tất cả chướng, Con nay gặp khổ

não, Thế nên đến quy y. Chúng con Nguyệt thiên tử, Quy y đấng Thiện Thệ, Phật thương xót thế gian, Xin cứu độ Tu-la. Thê Tôn liên noi kẹ đáp:

Phá tan mọi tăm tối, Ánh sáng chiếu hư không, Nay Tỳ-lư-giá-na Bày ánh sáng thanh tịnh, La-hầu tránh hư không, Phóng bay nhanh như thỏ, A-tu-la La-hâu, Vội bỏ trăng trở về, Toàn thân tuôn nhơ nhớp, Kinh hoàng chẳng an ổn5 Thần hồn, trí mê loạn, Giống như người bệnh nặng. Bấy giờ, có a-tu-la tên là Bà-trỉ thấy a-tu-la La-hầu-la vội vàng bỏ mặt trăng, trở về liền nói kệ: A-tu-la La-hâu, Bỏ trăng, sao quá nhanh? Thân thể đều nhơ nhớp, Giống như người bệnh nặng. A-tu-la La-hầu-la nói kệ đáp: Cù-đàm nói chú kệ5 Kẻ chẳng mau bỏ trăng, Thì đâu vỡ bay phan, Chiu khổ đến gần chết. A-tu-la Bà-trỉ nói kệ: Phật xuất hiện ít c6, Làm an ôn thê gian, Nói chú kệ khiến cho, La-hầu-la bỏ trăng. Phật nói kinh này xong, Nguyệt thiên tử nghe Phật dạy, hoan hỷ, tùy hỷ, làm lễ rồi đi.

KINH SỐ 584 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà5 trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc, vi thiên tử này nói kệ hỏi Phật: Thật có dòng họ không? Có dòng chuyển sanh không? Có cùng hệ thuộc không? Làm sao thoát ràng buộc? The Ton noi kẹ đáp: Ta không có dòng họ? Cũng không dòng chuyển sanh, Dứt hẳn sự hệ thuộc, Giải thoát mọi ràng buộc. Lúc đó, thiên tử lại nói kệ: Sao gọi là dòng họ, Thế nào dòng chuyển sanh, Thế nào cùng tương thuộc, Sao gọi là buộc chặt? Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp: Mẹ là dòng họ đời, Vợ là dòng chuyển sanh, Con cái là tương thuộc, Ái dục là buộc chặt. Ta không dòng họ này, Cũng không dòng chuyển sanh, Cả tương thuộc cũng không, Đây gọi thoát buộc chặt.

Thiên tử lại nói kệ: Lành thay, không dòng họ! Không sanh tộc cũng tốt. Lành thay, không tương thuộc! Lành thay, giải thoát buộc! Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn? Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử này nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 585

Tôi nghe như vây:

Một thời, Phật tru tại tháp Ưu-la-đề-na của họ Thích.

Bấy giờ, Thế Tôn mới cạo râu tóc, cuối đêm Ngài ngồi kiết-già, thân ngay thẳng, ý chơn chánh, hệ niệm ở trước, lấy y che đầu. Bấy giờ, bên tháp Ưu-lađề-na có thiên thần cư ngụ, phóng ánh sáng từ thân, chiếu khắp tinh xá, bạch

Phật rằng:

- Sa-môn lo buồn phải không?

Phật bảo thiên thần:

- Ta mất mát gì đâu?

Thiên thần lại hỏi:
Sa-môn hoan hỷ phải không?
Phật bảo thiên thần:
-Ta được gì đâu?
Thiên thần lại hỏi:
Sa-môn không lo buồn, không hoan hỷ phải không?
Phật bảo thiên thần:
Đúng vậy! Đúng vậy!
Bây giờ, thiên thần nói kệ:
Vì lìa các phiên não, Vì chẳng có vui mừng,
Làm sao ở một mình, vẫn cảm thấy an vui?
Thê Tôn nói kê đáp:
Giải thoát không ưu não? Cũng không có hoan hỷ,
Không vui, không dao dộng, Nên Ta ngồi một mình.
Thiên thần ấy lại nói kệ:
Làm sao không ưu não, Làm sao không hoan hỷ,
Làm sao ngồi một mình, Luôn cảm thấy an vui?
Thế Tôn nói kệ đáp:
476 KINH TẠPA-HÀM

Phiên não sanh hoan hỷ, Hoan hỷ sanh phiên não, Không não cũng không vui, Thiên thần nên gìn giữ. Thiên thần lại nói kệ: Lành thay, không phiên não! Lành thay, không hoan hỷ! Lành thay, ngồi một mình! Tâm luôn luôn an vui. Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên thần kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ9 tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 586 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Như gươm bén làm hại, Cũng như lửa cháy đầu, Đoạn trừ lửa tham dục, Chánh niệm, câu xa lìa. Bây giờ, Thê Ton noi kê đáp: Ví như gươm bén hại, Cũng như lửa cháy đầu, r Đoạn trừ thân sau rót, Chánh niệm, cầu xa lìa. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 587 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà5 vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ rằng: Các thiên nữ vây quanh, Như chúng Tỳ-xá-chỉ, Trong rừng rậm si hoặc, Do đâu được ra khỏi? The Ton nói kẹ đáp: Đạo chánh trực bình dẳng, Xa lìa nơi sợ hãi, Cưỡi chiếc xe tịch mặc, Pháp tướng là che kín.

KINH TẠPA-HÀM 477

Tàm quý vòng dây cổ, Chánh niệm là dây buộc, Trí tuệ người đánh xe, Chánh kiến dẫn đường trước, Cô xe mâu nhiệm ây, Cùng đưa cả nam nữ, Ra khỏi rừng sanh tử, Chóng đến nơi an lạc. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 588 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Có bốn chuyển, chín cửa, Sống đầy đủ tham dục, Chìm đắm sâu trong bùn? Voi lớn làm sao ra? Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp: Đoạn dây dài ái hỷ, Các thứ ác, tham dục, Nhổ gốc rễ ái dục, Thẳng hướng ở nơi kia. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 589 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Nước Lại-tra-bàn-đê, Có các khách buôn bán, Giàu có, nhiều của cải, Tranh nhau mong làm giàu, Tìm cách câu tài lợi, Như đốt lửa cháy bùng, Tâm tranh thắng như thế, Dục tham luôn rong ruổi, Thế nào nên dứt tham, Hét cần cầu thế gian.

478 KINH TẠPA-HÀM

nni_ Á rin A _ _ ! 4- L The Ton noi kê đáp: Bỏ tục sống không nhà, Vợ con cùng tiền của, Lìa dục, tham, sân, si, La-hán sạch các lậu, Chánh trí, tâm giải thoát, Ái tận dứt phương tiện. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn? Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 590 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Thời quá khứ tại nước Câu-tát-la có các nhà buôn với năm trăm cỗ xe cùng đi mưu sống. Họ đi đến chỗ hoang vắng, nơi ấy có bọn cướp năm trăm tên, đuổi theo sau, lén tìm cơ hội cướp đoạt. Bấy giờ, nơi hoang vắng ấy có một thiên thần đang ở bên đường. Thiên thần ấy nghĩ thầm: "Ta nên đi đến nước Câu-tát-la kia, chỗ các nhà buôn để hỏi nghĩa lý. Nêu họ vui lòng cho ta được hỏi và giải thích, ta sẽ tìm cách khiến họ được an ổn, được thoát khỏi nạn giặc cướp. Nếu họ không vui lòng với những câu hỏi của ta, ta sẽ bỏ mặc họ, như những thiên thần khác." Sau khi suy nghĩ xong, thiên thần ấy phóng ánh sáng chiếu khắp các cỗ xe của những nhà buôn và nói kệ: Ai đối thức lại ngủ, Ai đối ngủ lại thức, Người nào hiểu nghĩa này, Ai hay vì tôi nói? Trong các nhà buôn đó có một iru-bà-tắc tin Phật, tin Pháp, tin Tỳ-kheo- tăng, nhất tâm hướng ve Phật, Pháp, Tăng, quy y Phật, Pháp, Tăng. Vi ấy đoi với Phật, Pháp, Tăng lìa nghi; đối với khổ, tập, diệt, đạo lìa nghi, thấy bốn Thánh đê, đác quả hiện quán thứ nhát. Trong các nhà buôn cùng két bạn đi đường đó, ưu-bà-tắc

kia vào khoảng cuối đêm ngồi thẳng, suy nghĩ, hệ niệm ở trước, đối với mười hai nhân duyên, quán sát thuận nghịch; nghĩa là cái này có nên cái kia có, cái này khởi nên cái kia khởi. Nghĩa là duyên vô minh có hành, duyên hành có thức, duyên thức có danh sắc, duyên danh sắc có lục nhập xứ, duyên lục nhập xứ có xúc, duyên xúc có tho, duyên thọ có ái, duyên ái có thủ, duyên thủ có hữu, duyên hữu có sanh, duyên sanh có lão-bệnh-tử-xru-bi-khổ- não. Như thế, thuần đại khổ tụ tập. Như vậy, vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập xứ diệt, lục nhập xứ diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sanh diệt, sanh diệt thì lão-bệnh-tử-

iru-bi-khổ-não diệt. Như thế thuần đại khổ tụ diệt. Vị xru-bà-tắc ấy suy nghĩ xong liền nói kệ: Đối người thức, ta ngủ, Đối người ngủ, ta thức, Ta hiểu rõ nghĩa này, Nói rõ được cho người. Lúc ấy, thiên thần hỏi mi-bà-tắc: Thế nào tỉnh thức ngủ mê5 thế nào ngủ mê tỉnh thức, thế nào có thể biết, thế nào có thể xác nhận? Ưu-bà-tắc nói kệ: Tham dục và sân nhuế, Ngu si được lìa dục, A-la-hán lậu tận, Chánh trí, tâm giải thoát, Vị ấy là thức tỉnh, Đối kia ta mê ngủ. Chẳng biết nhân sanh khổ, Và khổ nhân duyên tập, Đối tất cả khổ này, Dứt hết không còn sót. Lại chẳng biết chánh đạo, Đưa đến nơi hết khổ, Như thế là đang ngủ, Đối kia ta lại thức. Như thế thức đối ngủ, Như thế ngủ đối thức, r

Khéo biết nghĩa như thế Như thê hay xác nhận. Thiên thần lại nói kệ: Lành thay ngủ trong thức! Lành thay thức trong ngủ! Lành thay khéo hiểu nghĩa! Lành thay khéo xác nhận! Lâu xa nay mới thây, Các anh em nên đến, Nhờ ân lực của người, Khiến cả bọn thương nhân, Được thoát khỏi giặc cướp, Đi theo đường an ổn. Như thê các Tỳ-kheo ở nước Câu-tát-la và cả đám thương nhân theo đường đi an ổn, thoát khỏi nơi hoang vắng, nguy hiểm. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 591 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà9 vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Phật bảo các Tỳ-kheo: Thời quá khứ, trên bãi biên, có một nam cư sĩ đên nhà một nam cư sĩ khác, cùng ngồi cực lực chê bai dục như sau: CÍCái dục này hư vọng, không thật, là pháp giả dối, như huyễn hóa, lừa gạt con nít." Nói xong rồi, trở về nhà mình, phóng túng theo ngũ dục. Tại nhà nam cư sĩ này có thiên thần đang trú ngụ, vị thiên thần này nghĩ thầm: "Nam cư sĩ này không hơn gì? chẳng khác gì nhà các nam cư sĩ khác; ngồi giữa đông người cực lực chê bai dục; nào là: 'Cái dục này giả dối, không thật, là pháp giả dối, lừa

gạt con nít', rồi trở về nhà mình lại phóng túng theo năm dục. Bây giờ ta có nên giúp cho ông ta giác ngO?" Rồi liền nói kệ rằng: Giữa đám đông tụ họp, Chê trách dục vô thường, Tự chìm trong ái dục, Như trâu lún bùn sâu, Ta xem trong hội kia, Các vị nam cư sĩ, Đa văn hiểu rõ pháp, Gìn giữ giới thanh tịnh, Người thấy kia vui pháp, Mà nói dục vô thường, Sao tự buông theo dục, Chẳng đoạn dứt tham ái? Vì sao vui the gian, Nuôi vợ con quyến thuộc? Vị thiên thần ấy khai ngộ cho nam cư sĩ kia như thế. Nam cư sĩ đó

được giác ngộ, liền cạo bỏ râu tóc, mặc áo cà-sa, lòng tin chơn chánh, không nhà, xuất gia học đạo, tinh cần tu tập, dứt sạch các pháp hữu lậu, đắc quả A-la-hán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 592 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, trưởng giả cấp Cô Độc có chút việc đến thành Vương Xá ngủ lại đêm ở nhà một trưởng giả. Ban đêm thay ông trưởng giả bảo với vợ con, tôi tớ, người giúp việc rằng: -Các người đều thức dậy, sửa soạn củi lửa, nấu cơm, làm bánh, sửa soạn thức ăn ngon và trang hoàng nhà cửa. Trưởng giả cấp Cô Độc thấy vậy nghĩ thầm: "Ong trưởng giả này hôm nay làm gì đây? Hoặc là gả con gái, hay là cưới vợ cho con, hay là mời khách vua, quan?" Suy nghĩ xong liền hỏi trưởng giả: Ong làm gì? Có phải là gả con hay cưới dâu? Hoặc mời khách vua, quan? Trưởng giả kia đáp ông cấp Cô Độc: -Tôi chẳng gả con, chẳng cưới dâu, chẳng mời khách vua, quan gì cả, chỉ muốn thỉnh Phật và Tỳ-kheo-tăng để cúng dường. Bấy giờ, trưởng giả cấp Cô Độc chưa từng nghe danh tự Phật, nay đã được nghe lòng hết sức vui mừng, toàn thân rợn chân lông, vui mừng hỏi trưởng giả kia: - Thế nào gọi là Phật? Trưởng giả đáp: Có Sa-môn Cù-đàm thuộc dòng Thích-ca, trong dòng họ Thích, cạo bỏ râu tóc, mặc áo cà-sa? chánh tín, không nhà, xuất gia học đạo, đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó gọi là Phật.

KINH TẠPA-HẢM 481

Trưởng giả cấp Cô Độc hỏi: -Thế nào gọi là Tăng? Trưởng giả kia đáp: Nếu người thuộc dòng Bà-la-môn, cạo bỏ râu tóc, mặc áo cà-sa, chánh tín, không nhà, theo Phật xuất gia; hoặc người thuộc dòng Sát-đế-lợi, Tỳ-xá, Thủ-đà-la? những người thiện nam này cạo bỏ râu tóc, mặc áo càsa, chánh tín, không nhà, theo Phật xuất gia; đó gọi là Tăng. Hôm nay tôi thỉnh Phật và hiện tiền Tăng thiết lễ cúng dường. Trưởng giả cấp Cô Độc hỏi trưởng giả kia: Hôm nay tôi có thể đến gặp Thế Tôn được không?

Trưởng giả kia đáp: Ông cứ ở đây, tôi thỉnh Thế Tôn đến nhà tôi, ở đây ông sẽ được gặp Ngài. Bấy giơ, trưởng giả cấp Cô Độc suốt đêm ấy hết lòng nghĩ đến Phật được ngủ một giấc ngon, trời vẫn chưa sáng, bỗng thấy tướng sáng, tưởng đâu trời đã sáng muôn đi ra khỏi nhà, đi vê phía cửa thành. Đen dưới cửa thành, đêm mới canh hai, cửa thành chưa mở, theo luật của nhà vua phải đợi lệnh mới cho đi lại. Qua đầu hôm, cửa thành vẫn đóng, đến cuối giữa đêm lại mở cửa cho người đi lại sớm. Khi trưởng giả cấp Cô Độc thấy cửa thành mở, nghĩ thầm: "Đúng là qua đêm, trời sáng, cửa mở5 theo tướng sáng ra khỏi cửa thành." Đen lúc ông ra cửa thành rồi tướng sáng liền tắt, bỗng trở lại tối tăm, trưởng giả Cấp Cô Độc cảm thấy trong lòng sợ hãi, toàn thân lông dựng dửng. "C6 lẽ bị người lạ hay ma quỷ, hoặc kẻ gian làm cho ta sợ hãi dây?" Ông vội vàng muốn trở về. Bấy giờ, bên cửa thành có thiên thần đang cư ngụ, thân tỏa ánh sáng từ cửa thành kia đến nghĩa địa Hàn Lâm, ánh sáng chiếu khắp, thiên thần bảo trưởng giả cấp Cô Độc: Ong hãy đi tới, có thê được lợi ích tót đẹp, đừng trở lui. Thiên thần liền nói kệ: Ngựa hay cả trăm con, Vàng ròng đầy trăm cân, Xe la và xe ngựa, Mỗi thứ đến trăm cỗ, Đủ các thứ quý báu, Đều chất đầy trên đó, Do thiện căn đời trước, Được phước báu như vầy, Nếu người tâm kính trọng, Hướng Phật đi một bước, Được phước này nhiều hơn, So với phước trên kia, Bằng một phần mười sáu. r 9 e Thê nên trưởng giả cứ đi tới

trước, chớ trở lui. Thiên thần lại nói kệ tiếp: Long Tượng tại núi Tuyết, Trang sức toàn vàng ròng, Than to, ngà dài lớn, Đem voi này cho người, Chẳng bằng phước hướng Phật, Chỉ một phan mười sáu.

Thế nên, trưởng giả mau đi tới trước, được lợi ích lớn, đừng trở lui. Thiên thần lại nói kệ: Gái nước Kim-bồ-xa? Số đến cả trăm người, Đủ các thứ báu đẹp, Trang sức đầy châu ngọc, 9 y

Đem bố trí tất cả, Cũng chăng băng công đức, Hướng đến Phật một bước, Bằng một phần mười sáu. Thế nên, trưởng giả mau đi nhanh tới trước, sẽ được lợi ích tốt đẹp, đừng trở lui. Trưởng giả cấp Cô Độc hỏi thiên thần: —Hiền giả! Hiền giả là ai? Thiên thần đáp: -Tôi là Ma-đầu-tức-kiện Đại Ma-na-bà, trước đây là người quen của trưởng giả. Đối với Tôn giả Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên, tôi khởi lòng tin kính, do công đức này được sanh cõi trời, trấn giữ cửa thành này. Thế nên tôi bảo trưởng giả chỉ nên đi tới trước, chớ trở lui cứ đi tới trước sẽ được lợi ích, đừng trở lui ve. Trưởng giả cấp Cô Độc suy nghĩ: “Bức Phật xuất hiện ở thế gian chẳng phải là việc nhỏ, được nghe Chánh pháp chẳng phải là việc nhỏ, bởi thế thiên thần khuyên ta nên đi tới gặp Phát." Bấy giờ, trưởng giả cấp Cô Độc theo ánh sáng kia, đi qua nghĩa địa Hàn Lâm. Cũng đung vào lúc Thế Tôn ra khỏi phòng, đi kinh hành nơi đất trống. Trưởng giả cấp Cô Độc từ xa trông thấy Phật rồi, liền tiến tới trước, theo pháp của the gian cung kính thăm hỏi: Thưa Thế Tôn, Ngài có được an ổn không?

Thê Tôn noi kẹ đáp: Bà-la-môn, Niết-bàn, Là luôn luôn an vui, 9 v. Chăng đăm nhiêm ái dục? Hoàn toàn được giải thoát, Dứt tất cả mong cầu, Điều phục tâm lừng lẫy, Tâm được lặng, dừng bặt, Tâm lặng ngủ an ổn. Thế Tôn dẫn trưởng giả cấp Cô Độc vào trong phòng, đến tòa ngồi xuống, 9 e r r : e r : thân ngay thăng, hệ niệm. Khi ây9 Thê Tôn vì trưởng giả thuyêt pháp, chỉ dạy, soi sáng, làm cho vui mừng. Xong rồi, Thế Tôn nói về các pháp vô thường, khuyên làm việc phước bo thí, trì giới, làm việc phước để sanh về cõi trời, phước báu của sự xa lìa, sự hấp dẫn của dục, tai hại của dục và ra khỏi dục. Trưởng giả cấp Cô Độc nghe pháp, thấy pháp, đắc pháp, thâm nhập pháp, hiểu rõ pháp, dứt hết mọi nghi hoặc, chẳng phải do người khác được tin, chẳng phải do người khác được độ vào Chánh pháp, Luật, tâm được không sợ hãi, liền từ chỗ ngồi đứng lên, sửa lại y phục, đảrủi le Phật, gối phải sát đất, chắp tay bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Con đã được độ. Bạch Thiện Thệ! Con đã được độ. Từ nay đến suốt đời con xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tỳ-kheo-tăng, được làm ưu-bà-tắc, xin chứng tri cho con! Thế Tôn hỏi trưởng giả cấp Cô Độc: - Ông tên gì? Trưởng giả bạch Phật: Con tên là Tu-đạt-đa, vì con thường hay giúp đỡ cho người cô độc khốn khổ nên người đương thời gọi con là cấp Cô Độc. nrii_ Ạ rr\ A 1 _ • The Ton lại hỏi: - Ông ở đâu? Trưởng giả bạch Phật: Bạch Thế Tôn, con ở tại xứ Câu-tát-la, thành Xá-vệ. Xin Thế Tôn đến nước Xá-vệ, con sẽ suốt đời cúng dường y phục, thức ăn, phòng xá, giường nằm và thuốc men tùy bệnh. Phật hỏi trưởng giả: Nước Xá-vệ có tinh xá không? Trưởng giả

bạch Phật: Thưa không! Phật bảo trưởng giả: Ong hãy ở nơi ây kiên lập tinh xá đê các Tỳ-kheo lui tới tạm trú. Trưởng giả bạch Phật: Con chỉ mong Thế Tôn đến nước Xá-ve, con sẽ cất tinh xá, Tăng phòng để các Tỳ-kheo lui tới dừng nghỉ. Bay giơ, The Ton im lặng nhạn lời. Trưởng gia biêt The Ton im lặng nhạn lời, từ chỗ ngồi đứng lên, cúi đầu lễ chân Phật rồi lui ra.

KINH SỐ 593 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, trưởng giả cấp Cô Độc bị bệnh nặng, từ trần sanh về cung trời Đâu-suất, làm thiên tử cõi trời này, suy nghĩ rằng: "Ta chẳnệ nên ở đây lâu, nên đến gặp đức Thế Ton99, nghĩ như thế rồi, trong khoảnh khác như người lực sĩ co đuôi cánh tay, biên mát từ trời Bâu-suât, hiện ra trước Phật, cúi đâu lê chân Phật, rồi lui ngoi một bên. Thiên tử cấp Cô Độc thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà5 vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, thiên tử cấp Cô Độc nói kệ: Nơi rừng Kỳ Hoàn này, Tiên, nhơn, Tăng trụ đó, Các vua cũng ở đó, Khiến con càng vui mừng,

Tin sâu nghiệp tịnh giới. Trí tuệ là mạng sống, Lấy đó tinh chúng sanh, Không dòng họ? tài vật, Xá-lợi-phất đại trí, Chánh niệm thường lặng lẽ, Mới lập nghiệp bạn lành, Sống tu hạnh viễn ly. Nói kệ này xong liên biên mát. Đức Thế Tôn sau đêm ấy, vào trong chúng Tăng trải tọa cụ ngồi trước chúng bảo các Tỳ-kheo: -Trong đêm này có một thiên tử dung sác tuyệt diệu, đi đên chô Ta, cúi đâu lễ chân Ta, rồi lui ngồi một bên nói kệ: ở rừng Kỳ Hoàn này, Tiên, nhơn, Tăng trụ đó, Các vua cũng ở đó, Lòng con càng vui mừng, Tin sâu nghiệp tịnh giới. Trí tuệ là mạng sống, Lay đó tịnh chúng sanh, Không dòng họ, tài vật, Xá-lợi-phất đại trí, Chánh niệm thường lặng lẽ, Mới lập nghiệp bạn lành, Sống tu hạnh viễn ly. Bấy giờ, Tôn giả A-nan bạch Phật: -Thưa Thế Tôn! Như con hiểu lời Thế Tôn nói, trưởng giả cấp Cô Độc sanh len cõi trời kia rồi đến diện kiến Thế Tôn. Nhưng trưởng giả cấp Cô Độc kia, đối với Tôn giả Xá-lợi-phất rất mực kính trọng. Phật bảo A-nan: -Này A-nan! Đúng the! Này A-nan! Trưởng giả cấp Cô Độc sanh về cõi trời kia rồi đến gặp Ta. The Ton liên VI Ton gia Xa-lai-pnat noi kẹ: Tất cả trí thế gian, Chỉ trừ trí Như Lai, So trí Xá-lợi-phât5 Không băng phân mười sáu. Như trí Xá-lợi-phât, Tiên nhơn đêu như nhau, So với trí Như Lai, Không băng phân mười sáu. Phật nói kinh này xong, các Ty-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 594 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại tinh xá Khoáng Dã. Bây giờ, có trưởng giả Khoáng Dã bệnh nặng từ trân, sanh vê cõi trời Vô Nhiệt, đã saiứi về cối trời ấy liền nghĩ rằng: “Ta không nên ở đây lâu, chẳng được gặp The Ton?9 Nghĩ xong, trong khoảnh khắc, nhanh như người lực sĩ co duỗi cánh tay, biến mất từ cõi ươi Vô Nhiệt, hiện ra trước Phật. Thiên tò ấy thân thể yếu ớt không thể tự đứng, giống như chất dầu ở trên đất không thể tự đứng. Thiên tử ấy nhỏ nhắn, mềm yếu, không thể tự đứng vững.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo thiên tử: -Ông nên biến hóa làm thân thể để đứng trên đất. Thiên tử liền hóa thành thân thể đứng trên đất. Thiên tử ấy đến đảnh lễ chân Phật, rồi lui

ngồi một bên. Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thủ thiên tử: Ông là Thủ thiên tử, vốn ở thế gian này, khi làm thân người nhờ có học kinh pháp nên nay còn nhớ đến, chẳng quên sao? Thủ thiên tử bạch Phật: -Bạch Thế Tôn! Những gì con đã thu nhận đến nay vẫn không quên. Lúc làm người ở thế gian, con nghe pháp nhiều, nên nay còn nhớ. Như Thế Tôn khéo nói; Thế Tôn nói rằng: "Nêu ông được ở nơi an vui thì có thể nhớ nghĩ pháp, chứ không phải ở chỗ khổ não.55 Lời nói này rất chân thật. Như Thế Tôn ở tại Diêm-phù-đê? có đủ tát cả các loài và bôn chúng vây quanh, thuyết pháp, bốn chúng kia nghe Phật dạy, tất cả đều cung kính vâng làm. Con cũng như vậy, ở trên cõi trời Vô Nhiệt vì các thiên nhân nơi đại hội thuyết pháp. Các vị trời này đều lãnh thọ tu học. Phật bảo Thủ thiên tử: -Ong lúc ở nhân gian, đôi với những pháp gì không biêt chán đủ mà được sanh về cõi trời Vô Nhiệt. Thủ thiên tử bạch Phật: -Bạch Thế Tôn! Con ở nơi ba pháp không biết chán, nên khi thân hoại, sanh lên cõi trời Vô Nhiệt. Những gì là ba pháp? Đó là khi còn thấy Phật không biết chán nên khi chết sanh về cõi trời Vô Nhiệt. Vì con đối với Pháp không biết chán nên sanh về cõi trời Vô Nhiệt. Vì cúng dường chúng Tăng không biết chán nên khi chết sanh về cõi trời Vô Nhiệt. Thủ thiên tử nói kệ: Thấy Phật không biết chán, Nghe Pháp cũng không chán, Cúng dường các chúng Tăng, Cũng chưa từng biết đủ, Thọ trì pháp Hiền thánh, Điều phục nhơ tham trước, Ba pháp chẳng biết đủ, Nên sanh Vô Nhiệt thiên. Thủ thiên tử nghe Phật dạy xong, hoan hỷ, tùy hỷ? liền biến mất.

KINH SỐ 595 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử Vô Phiền dung sắc tuyệt diệu, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui ngồi một bên, thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Khi đó, thiên tử ấy nói kệ:

Sanh cõi trời Vô Phiền, Bảy Tỳ-kheo giải thoát,
Tham, sân, nhuế đã hết, Siêu thoát vượt ân ái.
Ai qua khỏi các dòng, Khó vượt qua ma chết,
Ai đoạn được ma chét, Trọn thoát ách phiên não.
Thế Tôn nói kệ đáp:
Tôn giả Ưu-ba-ca Cùng Ba-la-kiện-trà?
Phất-ca-la-sa-lê, Bạt-đề, Kiện-đà-điệp,
Với Bà-hiru-nan-đề? Và Bà-tỳ-sấn-nậu,
Tất cả bảy vị này, Đều vượt qua các dòng,
Dứt hẳn bọn ma chết, Vượt qua điều khó vượt,
Dứt hết bọn ma chết, Siêu việt ách cõi trời,
Nói pháp rất thâm diệu, Giác ngộ người khó biết,
Khéo hỏi nghĩa sâu xa, Hiện nay người là ai?
Thiên tử ấy nói kệ bạch Phật:
Con là A-na-hàm? Sanh cõi trời Vô Phiền,
Nên biết những điều ấy, Bảy Tỳ-kheo giải thoát,

Hết tham dục, sân nhuế, Trọn thoát mọi ân ái.
Bấy giờ, Thế Tôn lại nói kệ:
Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, Ý, nhập xứ thứ sáu,
Nếu danh kia và sắc, Được dứt sạch không còn?
Hay biết các pháp này, Bảy Tỳ-kheo giải thoát,
Tham hữu đều đã hết, Trọn thoát mọi ân ái.
Thiên tử lại nói kệ:
Thôn Bệ-bạt-lăng-già, Con cư ngụ trong ấy,
Tên Nan-đề-bà-la, Chuyên làm các đồ gốm,
Đệ tử Phật Ca-diếp, Giữ pháp ưu-bà-tắc,
Cúng dường bậc cha mẹ, Lìa dục tu Phạm hạnh,
Đời đời làm bạn con, Con cũng quen vị ây,
Như thế các Chánh sĩ, Đời trước cùng hòa hợp,
Khéo tu nơi thân tâm, Còn giữ thân cuối này.
Bay giờ, The Ton lại nói kê:
Ông là bậc Hiền sĩ, Như lời ông đã nói,
Thôn Bệ-bạt-lăng-già? Tên Nan-đề-bà-la,
Đệ tử Phật Ca-diep, Thọ pháp iru-bà-tắc,
Cúng dường bậc cha mẹ, Lìa dục tu Phạm hạnh.
Trước kia quen biết ông, Ong cùng bạn tốt kia,
Như thế các Chánh sĩ, Đời trước cùng hòa hợp,
Khéo tu thân tâm kia, Còn giữ thân cuối này.
KINH TẠPA-HÀM 487

Phật nói kinh này xong, thiên tử nghe lời Phật dạy, hoan hỷ, tùy hỷ, liền biến mất.

KINH SỐ 596 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, co vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ïiệồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Bay giờ, thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Đời này nhiều sợ hãi, Chúng sanh thường não loạn, Đã khởi cũng là khổ, Chưa khởi cũng sẽ khổ, Có chỗ lìa sợ chăng? Mong bậc Tuệ Nhãn nói. LÚC ây, The Ton noi kệ đáp: Không khổ hạnh gì khác, Không điều phục căn khéo, Không tất cả xả khác, Mà được thấy giải thoát. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật dạy xong, hoan hỷ9 tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật liền biến mất.

KINH SỐ 597 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử này nói kệ hỏi Phật: Thế nào các chúng sanh, Được thân tướng tốt đẹp, Làm sao tu phương tiện, Được theo đường giải thoát. Chúng sanh trụ pháp gì? Nên

tu tập pháp gì? Là những chúng sanh nào Được chư thiên cúng dường? Thê Tôn noi kệ đáp: Giữ giới, trí tuệ sáng, Tự tu tập chánh định, Chánh trực, tâm hệ niệm, Nóng giận, lo đêu dứt, Được trí tuệ bình đẳng, Tâm kia thiện giải thoát, Do những nhân duyên này, Được thân tướng đẹp đẽ5 Thành tựu đạo giải thoát, Tâm trụ trong đó học, Người đủ đức như thế, Được chư thiên cúng dường.

488 KINH TẠP A-HÀM

Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn9 Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử nghe Phật dạy, hoan hỷ, tùy hỷ5 cúi đàu lễ chân Phật, liền biến mất.

KINH SỐ 598 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Chìm đắm trong ngủ nghỉ, Mê muội không vui vẻ, Ăn no tâm bực bội, Lười biếng chẳng siêng năng, Mười điều cho chúng sanh, Thánh đạo chẳng hiển hiện. Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp: Tâm chìm trong ngủ nghỉ, Mê muội chẳng vui vẻ, Ăn no, tâm bực bội, Lười biếng chẳng siêng năng, Người tinh cần tu tập, Hay khai phát Thánh đạo. Thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, liền biến mất.

KINH SỐ 599 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, ròi lui ngồi một ben, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-dà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Ràng buộc ngoài chẳng trói, Nội triền trói chúng sanh, Nay xin hỏi Cù-đàm9 Ai nơi trói, lìa trói? The Ton noi kẹ đáp: Người trí kiến lập giới, Nội tâm tu trí tuệ, Tỳ-kheo siêng tu tập, Nơi trói hay thoát trói. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn5 Chóng đắc Bất-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.

KINH TẠPA-HÀM 489

Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ9 tùy hỷ? cúi đầu lễ chân Phật liền biến mất.

KINH SỐ 600 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Khó độ, khó thể nhẫn, Sa-môn vì không biết, Khởi nhiều thứ gian nan, Càng mê muội chìm đắm, Tâm tùy giác tự tại, Thường thường bi chìm đắm, Sa-môn làm thế nào, Khéo nhiếp hộ tâm mình? Bay giơ, The Tôn noi kẹ đáp: Như con rùa khôn khéo, Tự thu mình trong mai, Tỳ-kheo tập thiền tư, Khéo nhiếp các giác tưởng, Tâm kia không chỗ nương, Chẳng gì làm sợ hãi, Đó là tự ẩn kín, Không bị ai phỉ báng. Thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử này nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, liền biên mát.

KINH SỐ 601 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Tát-la dòng thác nhỏ, Nơi đâu sẽ nghịch dòng? Con đường tắt sanh tử, Nơi nào mà chẳng chuyển? Các vui khổ thế gian, Do đâu dứt chẳng còn? Thế Tôn nói kệ đáp: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, Cùng với ý nhập xứ, Danh sắc dứt không còn, Tát-la _ nghịch _ nhỏ, dòng __ 2 . ? Đường sanh tử chẳng chuyển, Khổ vui dứt chẳng còn. Thiên tử kia lại nói kệ:

Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn? Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ5 cúi đầu lễ chân Phật, liền biến mất.

KINH SỐ 602 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vi thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Y-ni-gia lộc chuyển, Bậc Tôn trong tiên nhơn, Ăn ít chẳng đắm vi, Thiền tư thích núi rừng, Nay con kính cúi đau, Xin hỏi đức Cù-đàm? Làm sao lìa khỏi khổ? Làm sao giải thoát khô? Nay con hỏi giải thoát Nơi đâu mà dứt sạch? Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp: Năm dục của thê gian, Tâm pháp gọi thứ sáu, Nơi dục ấy không dục, Giải thoát tất cả khổ, Như thế ra khỏi khổ, Như thế giải thoát khổ, Ông hỏi về giải thoát, Chính nơi kia chấm dứt. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn5 Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, liền biến mất.

KINH SỐ 603 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà9 trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, cuối đêm đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn Cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Làm sao qua các dòng? Làm sao qua biển lớn? Làm sao trừ được khổ? Làm sao được thanh tịnh? Bay giơ, The Ton liên noi kẹ: Lòng tin vượt các dòng, Chẳng buông lung qua biển, Tinh tấn hay trừ khổ, Trí tuệ được thanh tịnh.

Thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ? cúi đầu lễ chân Phật, liền biến mất.

KINH SỐ 604 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn sáng sớm đắp y, mang bát cùng với các Tỳ-kheo vào thành khát thực. Như bài kệ nói: Sắc thân như núi vàng, Rất đoan nghiêm vi diệu, Bước đi như ngỗng chúa, Mặt như trăng sáng dầy, Thế Tôn cùng đại chúng. Lúc ấy, Thế Tôn lấy chân giẫm lên đất ngăn cửa thành tạo thành sáu thứ chấn động. Như bài kệ nói: 9 r y Biên lớn và đát băng, Thành quách cùng núi non, Chân Mâu-ni giẫm lên, Dao động như

sóng thuyền. Đức Phật biến hiện thần lực như thế, lúc đó nhân dân đều ngạc nhiên la to: Thật lạ lùng! Điều chưa từng c6, biến hiện thần lực như đức Thế Tôn vào thành, hiển bày những việc chưa từng có như thế. Như bài kệ nói: Đất thấp liền thành bằng, Đất cao trở thành thấp, Do oai thần của Phật, Nên gai góc, sỏi dá, Đêu chăng còn thây nữa, Người mù, diếc, câm ngọng, Liền được thấy, nghe, nói, Nhạc khí trong thành quách, Chẳng đánh phát diệu âm. Bấy giờ, Thế Tôn tỏa ánh sáng chiếu khắp như ánh sáng của ngàn mặt trời. Như kệ nói: Thân Thế Tôn sáng chói, Chiếu khắp cả thành ấp. Người nhờ ánh sáng Phật, Mát như thoa chiên-đàn. Bấy giờ, đức Phật thuận theo thành ấp mà đi. Lúc đó có hai em bé, một em đẳng cấp thượng và một em đẳng cấp thứ, cùng nhau vọc cát chơi đùa, một em tên Xà-gia, một em tên Tỳ-xà-gia. Từ xa trông thấy Thế Tôn đầy đủ ba mươi hai tướng bậc Đại nhân trang nghiêm thân. Đông tử Xà-gia nghĩ thâm: "Minh đem lúa này cúng đường." Nhưng tay nam một nam cát nhỏ bỏ vào bát The Tôn. Tỳ-xà-gia chắp tay hoan hỷ, như bài kệ nói: Thấy Thế Tôn đại bi, Toàn than sáng một tầm, Được nhìn thấy Thế Tôn, Dâng nắm cát cúng dường, Được lìa mé sanh tử.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.